

Soạn văn 11:

Bài Hai đứa trẻ

I. Về tác giả, tác phẩm

1. Tác giả

- Thạch Lam (1910 - 1942), tên thật là Nguyễn Tường Vinh (sau đổi là Nguyễn Tường Lân), sinh ra tại Hà Nội, trong một gia đình nhà nho gốc quan lại.

- Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn. Ông thường viết những truyện không có chuyện, chủ yếu khai thác thế giới nội tâm của nhân vật với những cảm xúc mong manh mơ hồ trong cuộc sống hàng ngày. Văn của Thạch Lam trong sáng, giản dị mà thâm trầm, sâu sắc.

- Các tác phẩm chính: Các tập truyện ngắn: Gió đầu mùa (1977), Nắng trong vườn (1938), Sợi tóc (1942), Tập tùy bút Hà Nội 36 phố phường...

2. Truyện ngắn Hai đứa trẻ là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, in ở tập Nắng trong vườn. Cũng như nhiều truyện ngắn khác của ông Hai đứa trẻ có sự hòa quyện hai yếu tố hiện thực và lãng mạn trữ tình.

II. Hướng dẫn soạn bài

Câu 1 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

- Thời gian: Từ buổi chiều tàn cho tới lúc đoàn tàu đi qua phố huyện đêm.

- Không gian trong tác phẩm là khung cảnh nơi một phố huyện nghèo trước Cách mạng tháng Tám. Xung quanh là cánh đồng và xóm làng. Gần bờ sông. Có đường sắt chạy qua, có một ga tàu. Chiều hè tiếng ếch nhái râm rạn. Đêm xuống, phố vắng, tối im lìm. Rất ít đèn.

Ngoài ra, trong truyện còn đề cập đến không gian hồi tưởng của chị em Liên – đó là không gian cuộc sống gia đình Liên và An lúc còn ở Hà Nội; và không gian mơ tưởng – Hà Nội xa xăm, tấp nập, huyên náo, sáng rực và hạnh phúc.

Câu 2 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Cuộc sống và hình ảnh những người dân phố huyện được cảm nhận qua con mắt của Liên. Cuộc sống nơi đây đều gợi sự tàn tạ, hiu hắt:

+ Cảnh ngày tàn: tiếng trống, tiếng côn trùng, tiếng muỗi vo ve... bóng tối bắt đầu tràn ngập trong con mắt Liên.

+ Cảnh chợ tàn: Mấy đứa trẻ nhặt nhanh, mùi ẩm mốc quen thuộc...

+ Bóng tối bao trùm phố huyện: phố tối, đường ra sông tối... Một vài ngọn đèn leo lét...

+ Cảnh kiếp người tàn tạ: Vợ chồng bác xẩm, gia đình chị Tý, bà cụ Thi hơi điên, mấy đứa trẻ con nhà nghèo, bác Siêu và chính cả hai chị em Liên... Cuộc sống của họ hòa lẫn cùng bóng tối như những cái bóng vật vờ, lay lắt.

=> Phố huyện nghèo và đầy bóng tối. Cuộc sống của con người nơi đây đơn điệu, lặp đi lặp lại buồn tẻ: “Chừng ấy con người trong bóng tối mong đợi một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hàng ngày của họ”.

Câu 3 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Tâm trạng của Liên Và An trước khung cảnh thiên nhiên và bức tranh đời sống nơi phố huyện:

* Trước khung cảnh thiên nhiên:

- Chị em Liên cảm nhận buổi chiều quê bằng những cảm giác rất riêng, vừa buồn, vừa gắn bó.

+ Liên cảm thấy: “lòng buồn man mác trước cái thời khắc của ngày tàn”.

+ Cô cảm nhận được cả “cái mùi riêng của đất của quê hương này”.

- Khi phố huyện khi đêm xuống: Liên và An lặng lẽ ngắm bầu trời lúc về đêm: “Qua kẽ lá bàng ngàn sao vẫn lấp lánh, một con đom đóm bám vào dưới mặt lá, vùng sáng nhỏ xanh nhấp nháy.. rồi hoa bàng rụng xuống vai Liên khe khẽ, thỉnh thoảng từng loạt một. Tâm hồn Liên yên tĩnh hẳn, có những cảm giác mơ hồ không hiểu”.

* An và Liên lặng lẽ quan sát những gì đang diễn ra nơi phố huyện và xót xa cảm thông, chia sẻ với những kiếp người nhỏ nhoi, sống lay lắt trong bóng tối của cơ cực, nghèo đói, tù đọng trong bóng tối của họ.

→ Nỗi buồn cùng bóng tối tràn ngập trong đôi mắt Liên, nhưng trong tâm hồn cô bé vẫn dành cho cho một mong ước, sự đợi chờ trong đêm: Chuyến tàu đêm qua.

Câu 4 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Phố huyện lúc chuyến tàu đêm qua:

- Hình ảnh con tàu được lặp lại 10 lần trong tác phẩm.

- Chuyến tàu đêm qua phố huyện là niềm vui duy nhất trong ngày của hai chị em Liên:

+ Chuyến tàu mang đến một thế giới khác: ánh sáng xa lạ, các toa đèn sáng trưng, âm thanh náo nức, tiếng hành khách ồn ào... hoàn toàn đối lập với cuộc sống buồn tẻ, quẩn quanh và đầy bóng tối nơi phố huyện.

+ Chuyến tàu còn gợi nhớ về những kỷ ức tuổi thơ tươi đẹp của hai chị em: “Một Hà Nội xăm, Hà Nội sáng rực vui vẻ và huyên náo”.

→ Chuyến tàu trở thành nhu cầu không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của hai chị em Liên. Nó biểu tượng cho một cuộc sống nhộn nhịp, vui vẻ, hiện đại. Dù chỉ trong giây lát nhưng nó đưa cả phố huyện thoát ra khỏi cuộc sống tù đọng, bế tắc.

=> Qua tâm trạng đợi tàu của Liên, Thạch Lam như muốn lay tỉnh những con người đang buồn chán, sống quẩn quanh, bế tắc ấy hãy cố vươn tới điều gì đó tốt đẹp hơn.

Câu 5 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Nghệ thuật miêu tả và giọng văn của Thạch Lam trong truyện:

- Nghệ thuật miêu tả đặc sắc: Thạch Lam thành công trong việc miêu tả sinh động những biến đổi tinh tế của cảnh vật và tâm trạng của con người.

- Giọng văn nhẹ nhàng, thấm đượm chất thơ trữ tình; lời văn bình dị nhưng vẫn luôn ẩn chứa một niềm xót thương đối với những con người nghèo khổ, sống lam lũ, quần quanh.

Câu 6 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Qua truyện ngắn này, thể hiện niềm cảm thương của Thạch Lam đối với những kiếp sống nghèo khổ, chìm khuất trong mỗi mòn, tăm tối, quần quanh nơi phố huyện nghèo trước cách mạng tháng Tám. Đồng thời Thạch Lam cũng thể hiện sự trân trọng đối với những mong ước nhỏ bé, bình dị của họ: “Chừng ấy con người trong bóng tối mong đợi một cái gì tươi sáng hơn cho sự sống nghèo khổ hàng ngày của họ”.

Luyện tập

Câu 1 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

- Trong truyện có nhiều nhân vật để lại ấn tượng sâu sắc như: Liên, gia đình chị Tí, bà cụ Thi, gia đình bác xẩm...
- Các chi tiết nghệ thuật: hình ảnh đoàn tàu đêm qua phố huyện, bóng tối và ánh sáng...

Câu 2 (trang 101 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Hai đứa trẻ là một trong những truyện ngắn tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Thạch Lam, điều đó thể hiện ở:

- Cốt truyện đơn giản, nổi bật ở những dòng tâm trạng trôi chảy, cảm xúc mong manh, mơ hồ trong tâm hồn nhân vật.
- Miêu tả tinh tế sự chuyển biến của cảnh vật và tâm trạng con người.
- Bút pháp tương phản đối lập: vừa đậm đà yếu tố hiện thực vừa phảng phất chất lãng mạn.
- Lối kể chuyện thủ thi, tâm tình, thấm đượm chất thơ trữ tình sâu sắc.

